

BIỂU PHÍ BẢO HIỂM
BẢO HIỂM BỒI HOÀN CHI PHÍ Y TẾ THỰC TẾ
HANWHA LIFE – SỨC KHỎE LÀ VÀNG

Được phê chuẩn theo công văn số 15632/BTC-QLBH ngày 17/11/2017 của Bộ Tài chính

(Tính trên 1.000 VNĐ Số tiền bảo hiểm)

Quyền lợi điều trị nội trú:

Lựa chọn	Lựa chọn 1		Lựa chọn 2	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ
0-4	5.543.000	4.963.000	10.094.000	7.182.000
5-10	2.642.000	2.642.000	3.768.000	3.956.000
11-20	2.479.000	2.479.000	3.524.000	3.694.000
21-30	2.417.000	2.417.000	3.434.000	4.924.000
31-40	2.945.000	2.945.000	4.218.000	5.588.000
41-50	3.756.000	3.756.000	5.427.000	6.274.000
51-55	4.096.000	4.096.000	5.933.000	6.667.000
56-60	4.471.000	4.471.000	6.489.000	7.087.000
61-65	5.108.000	5.108.000	7.439.000	7.896.000
66-70	6.368.000	6.368.000	9.314.000	9.607.000

Lựa chọn	Lựa chọn 3		Lựa chọn 4	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ
0-4	15.339.000	11.187.000	22.842.000	16.612.000
5-10	4.627.000	4.862.000	7.545.000	7.939.000
11-20	4.323.000	4.533.000	7.032.000	7.387.000
21-30	4.207.000	6.072.000	6.839.000	9.971.000
31-40	5.188.000	6.901.000	8.487.000	11.365.000
41-50	6.699.000	7.758.000	11.027.000	12.803.000
51-55	7.331.000	8.250.000	12.087.000	13.630.000
56-60	8.027.000	8.775.000	13.255.000	14.513.000
61-65	9.213.000	9.785.000	15.249.000	16.210.000
66-70	11.558.000	11.923.000	19.190.000	19.802.000

Quyền lợi điều trị ngoại trú:

Lựa chọn	Lựa chọn 2		Lựa chọn 3		Lựa chọn 4	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
0-4	3.491.000	3.311.000	4.081.000	3.598.000	4.415.000	4.650.000
5-10	1.632.000	1.607.000	1.903.000	2.007.000	3.197.000	3.371.000
11-20	1.415.000	1.489.000	1.768.000	1.862.000	2.970.000	3.126.000
21-30	1.373.000	2.035.000	1.718.000	2.545.000	3.131.000	4.274.000
31-40	1.723.000	2.329.000	2.153.000	2.913.000	3.615.000	4.891.000
41-50	2.259.000	2.634.000	2.822.000	3.291.000	4.741.000	5.529.000
51-55	2.482.000	2.808.000	3.103.000	3.509.000	5.212.000	5.896.000
56-60	2.729.000	2.995.000	3.410.000	3.743.000	5.729.000	6.287.000
61-65	3.150.000	3.353.000	3.938.000	4.190.000	6.613.000	7.040.000
66-70	3.982.000	4.111.000	4.976.000	5.139.000	8.361.000	8.632.000

Quyền lợi chăm sóc răng:

Lựa chọn	Lựa chọn 2		Lựa chọn 3		Lựa chọn 4	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
0-4	1.198.000	1.198.000	1.563.000	1.563.000	2.624.000	2.624.000
5-10	1.198.000	1.198.000	1.563.000	1.563.000	2.624.000	2.624.000
11-20	1.198.000	1.198.000	1.563.000	1.563.000	2.624.000	2.624.000
21-30	1.198.000	1.198.000	1.563.000	1.563.000	2.624.000	2.624.000
31-40	1.198.000	1.198.000	1.563.000	1.563.000	2.624.000	2.624.000
41-50	1.571.000	1.571.000	2.049.000	2.049.000	3.441.000	3.441.000
51-55	1.726.000	1.726.000	2.253.000	2.253.000	3.784.000	3.784.000
56-60	1.898.000	1.898.000	2.477.000	2.477.000	4.159.000	4.159.000
61-65	1.906.000	1.906.000	2.858.000	2.858.000	4.800.000	4.800.000
66-70	1.906.000	1.906.000	3.612.000	3.612.000	6.069.000	6.069.000

Quyền lợi kiểm tra y tế hàng năm:

Lựa chọn	Lựa chọn 2		Lựa chọn 3		Lựa chọn 4	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
0-4	375.000	375.000	488.000	488.000	821.000	821.000
5-10	375.000	375.000	488.000	488.000	821.000	821.000
11-20	375.000	375.000	488.000	488.000	821.000	821.000
21-30	375.000	375.000	488.000	488.000	821.000	821.000
31-40	375.000	375.000	488.000	488.000	821.000	821.000
41-50	491.000	491.000	641.000	641.000	1.077.000	1.077.000
51-55	541.000	541.000	704.000	704.000	1.184.000	1.184.000
56-60	593.000	593.000	774.000	774.000	1.301.000	1.301.000
61-65	686.000	686.000	893.000	893.000	1.501.000	1.501.000
66-70	866.000	866.000	1.129.000	1.129.000	1.898.000	1.898.000

Quyền lợi chăm sóc thai sản:

Lựa chọn	Lựa chọn 2		Lựa chọn 3		Lựa chọn 4	
Tuổi	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
18-19	Không áp dụng	506.000	Không áp dụng	1.012.000	Không áp dụng	2.024.000
20-24	Không áp dụng	1.961.000	Không áp dụng	3.923.000	Không áp dụng	7.845.000
25-29	Không áp dụng	2.281.000	Không áp dụng	4.561.000	Không áp dụng	9.123.000
30-34	Không áp dụng	1.484.000	Không áp dụng	2.968.000	Không áp dụng	5.936.000
35-39	Không áp dụng	613.000	Không áp dụng	1.227.000	Không áp dụng	2.454.000
40+	Không áp dụng	736.000	Không áp dụng	1.472.000	Không áp dụng	2.945.000

